

Số: 20 /2012/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 16 tháng 5 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định quản lý hoạt động khoáng sản
trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân,
Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị quyết số 123/2010/NQ.HĐND ngày 30/7/2010 của Hội đồng
nhân dân tỉnh về việc thông qua Đề án quy định quản lý và hoạt động khoáng sản
trên địa bàn Hà Tĩnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số
660/ TNMT-KS ngày 17/4/2012 (sau khi có ý kiến góp ý của các sở, ngành, địa
phương liên quan), kèm theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số
264/BC-STP ngày 04/4/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý hoạt động
khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Công thương, Xây
dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động-Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan, trong phạm vi chức
năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc
thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ban hành;

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở có tên tại Điều 2; Thủ
trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức Chính trị - xã hội của tỉnh, Chủ
tịch UBND huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản
trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục kiểm tra VB, Bộ Tư pháp;
- TTr. Tỉnh uỷ; TTr. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- TTCB tin học tỉnh;
- Lưu: VT, CN;
- Bản giấy và điện tử.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Minh Kỳ

QUY ĐỊNH

Quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 20 /2012/QĐ-UBND ngày 16/ 5/2012
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này nêu cụ thể thẩm quyền, trách nhiệm, sự phối hợp của các cấp, các ngành về quản lý nhà nước trong hoạt động khoáng sản, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Những nội dung không nêu tại Quy định này được thực hiện theo Luật Khoáng sản và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này được áp dụng đối với: Các cơ quan quản lý nhà nước về khoáng sản, cơ quan quản lý nhà nước về công nghiệp khai thác, chế biến khoáng sản; tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản; tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Chương II

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KHOÁNG SẢN

Điều 3. Thẩm quyền và trách nhiệm quản lý nhà nước về khoáng sản của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản; trình UBND tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện các quy định của nhà nước về quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản và quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn.

2. Phối hợp với Sở Công thương và Sở Xây dựng trong việc xây dựng quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng các loại khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan khoanh định các khu vực cấm, tạm cấm hoạt động khoáng sản; đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác.

4. Tiếp nhận và tổ chức thẩm định hồ sơ cấp giấy phép hoạt động khoáng sản, đề án đóng cửa mỏ, đề án thăm dò, báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đối với các mỏ thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh; phối hợp với chính quyền địa phương kiểm tra, giám sát việc đóng cửa mỏ và phục hồi môi trường khu vực hoạt động khoáng sản theo đề án được phê duyệt.

5. Đôn đốc, hướng dẫn, thẩm định hồ sơ, trình UBND tỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất; ký hợp đồng thuê đất với tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác khoáng sản.

6. Thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về khoáng sản; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về hoạt động khoáng sản; xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vi phạm trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, giám sát việc ký quỹ phục hồi môi trường, nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác khoáng sản.

7. Quản lý, lưu trữ và cung cấp thông tin, tư liệu về khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn; thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản đã được phê duyệt; báo cáo tình hình hoạt động khoáng sản tại địa phương theo quy định.

8. Cung cấp thông tin cho các cơ quan liên quan về: Quy hoạch khoáng sản trên địa bàn tỉnh đã được phê duyệt, trữ lượng các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh; tài liệu, thông tin về tình hình cấp, gia hạn, thu hồi giấy phép của các tổ chức, cá nhân khai thác, chế biến khoáng sản, khai thác tận thu khoáng sản, chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản.

Điều 4. Thẩm quyền và trách nhiệm quản lý nhà nước về khoáng sản của Sở Xây dựng

1. Chủ trì xây dựng quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường; tổ chức thực hiện và kiểm tra, theo dõi việc thực hiện quy hoạch sau khi đã được phê duyệt. Xây dựng định mức quy đổi từ sản phẩm nguyên khai ra thành phẩm sau chế biến đối với khoáng sản làm vật liệu xây dựng.

2. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ cấp giấy phép hoạt động khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường của các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản; kiểm tra định kỳ và đột xuất việc thực hiện quy trình, công nghệ khai thác, các quy chuẩn kỹ thuật, các quy định về an toàn, vệ sinh lao động trong hoạt động khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng.

4. Góp ý thiết kế cơ sở, công nghệ khai thác trong dự án đầu tư khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và nguyên liệu sản xuất xi măng.

5. Theo dõi, tổng hợp tình hình đầu tư khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

Điều 5. Thẩm quyền và trách nhiệm quản lý nhà nước về khoáng sản của Sở Công thương

1. Chủ trì xây dựng quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh (trừ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, nguyên liệu sản xuất xi măng); tổ chức thực hiện và kiểm tra, theo dõi việc thực hiện quy hoạch sau khi đã được phê duyệt.

2. Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân lập thiết kế cơ sở đối với các công trình thuộc dự án đầu tư khai thác, chế biến khoáng sản; góp ý thiết kế cơ sở trong dự án đầu tư khai thác, chế biến khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh ngoại trừ nhóm khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, nguyên liệu sản xuất xi măng.

3. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong quá trình tham mưu, thẩm định cấp giấy phép hoạt động khoáng sản; trong các đợt kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

4. Phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của nhà nước về tiêu chuẩn, quy trình, công nghệ khai thác, an toàn vệ sinh, trong khai thác, chế biến khoáng sản theo dự án đã được phê duyệt. Xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, tập huấn các quy trình, quy phạm trong khai thác, chế biến khoáng sản, bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho giám đốc điều hành mỏ, chỉ huy nổ mìn, phòng chống cháy nổ, công tác an toàn lao động cho các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản.

5. Thực hiện công tác thống kê, báo cáo định kỳ về công nghiệp khai thác mỏ và chế biến, xuất khẩu khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

6. Kiểm tra các vấn đề liên quan đến dây chuyền công nghệ, thiết bị khai thác và các vấn đề kỹ thuật trong hoạt động khai thác khoáng sản.

Điều 6. Thẩm quyền và trách nhiệm quản lý nhà nước về khoáng sản của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Phối hợp với sở Tài nguyên và Môi trường thanh tra, kiểm tra định kỳ việc chấp hành pháp luật lao động của các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về an toàn vệ sinh lao động, chính sách đối với người lao động.

2. Định kỳ tổ chức tập huấn về công tác an toàn lao động cho các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

3. Cấp, đổi, thu hồi giấy phép lao động đối với lao động là người nước ngoài làm việc tại các tổ chức hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

4. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về đăng ký các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

5. Chủ trì, phối hợp tổ chức việc điều tra các vụ tai nạn lao động nghiêm trọng xảy ra tại các mỏ trên địa bàn; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về tình hình tai nạn lao động tại các mỏ; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản sử dụng lao động thực hiện khai báo, điều tra, lập biên bản, thống kê và báo cáo về tai nạn lao động.

Điều 7. Thẩm quyền và trách nhiệm quản lý nhà nước về khoáng sản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong quá trình thẩm định địa

điền xin cấp giấy phép hoạt động khoáng sản tại các khu vực có liên quan đến đất quy hoạch nông, lâm nghiệp, thủy lợi, đê điều.

2. Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép hoạt động khoáng sản lập hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng rừng (đối với những diện tích đất lâm nghiệp có rừng), tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng để các tổ chức, cá nhân hoàn thiện thủ tục hợp đồng thuê đất trước khi tiến hành khai thác khoáng sản.

Điều 8. Thẩm quyền và trách nhiệm quản lý nhà nước về khoáng sản của Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh

1. Hàng năm Cục Thuế tỉnh báo cáo nguồn thu từ hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh theo từng loại thuế, phí gửi Sở Tài chính bao gồm các loại: Tiền cho thuê đất đối với các tổ chức, cá nhân khai thác, chế biến khoáng sản; thu phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản; thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường và các khoản thu khác từ hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật.

2. Trên cơ sở nguồn thu từ hoạt động khoáng sản, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh phân bổ cho các ngành chức năng và cấp huyện, cấp xã để lập quy hoạch khoáng sản, kiểm tra, xử lý việc khai thác, mua bán, vận chuyển khoáng sản trái phép, đầu tư kết cấu hạ tầng tại vùng có khoáng sản được khai thác và thực hiện các biện pháp bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác.

3. Sở Tài chính thẩm định giá cho thuê mặt đất, mặt nước để các tổ chức, cá nhân hoàn thiện thủ tục hợp đồng thuê đất trước khi tiến hành khai thác khoáng sản; tham mưu UBND tỉnh thu các loại phí, lệ phí trong hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

Điều 9. Thẩm quyền và trách nhiệm quản lý nhà nước về khoáng sản của Sở kế hoạch và Đầu tư

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thẩm định dự án đầu tư khai thác, chế biến khoáng sản sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

2. Chủ trì thẩm tra các dự án đầu tư, tham mưu UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư, thẩm định, xác nhận vốn chủ sở hữu cho cá nhân, tổ chức có hồ sơ đề nghị đầu tư hoạt động khoáng sản.

Điều 10. Thẩm quyền và trách nhiệm quản lý nhà nước về khoáng sản của các sở, ngành khác

Các Sở: Văn hoá Thể thao và Du lịch, Giao thông vận tải, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, theo chức năng nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trong việc thẩm định dự án, đề án khu vực cấp giấy phép hoạt động khoáng sản; thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động khoáng sản; xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

Điều 11. Thẩm quyền và trách nhiệm quản lý nhà nước về khoáng sản của UBND huyện, thị và UBND xã, phường, thị trấn

1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản; xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật. Vận động nhân dân cùng tham gia giám sát, kịp thời

thông báo hoặc tố cáo những hành vi vi phạm trong việc quản lý, khai thác tài nguyên khoáng sản trên địa bàn.

2. Thực hiện các biện pháp quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản, môi trường, an toàn lao động trong hoạt động khoáng sản; bảo đảm an ninh, trật tự xã hội tại các khu vực có khoáng sản trên địa bàn.

3. Giải quyết theo thẩm quyền các thủ tục giao đất, cho thuê đất, bồi thường giải phóng mặt bằng, sử dụng hạ tầng kỹ thuật và các vấn đề khác có liên quan cho tổ chức, cá nhân được phép thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản tại địa phương. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường cắm mốc, bàn giao khu vực khai thác mỏ cho các tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác khoáng sản.

4. Quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn; phát hiện, tổ chức lực lượng kiểm tra, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi thăm dò, khai thác, chế biến, thu mua, vận chuyển khoáng sản trái phép trên địa bàn theo thẩm quyền. Trường hợp vượt quá thẩm quyền xử lý hoặc có dấu hiệu vi phạm Luật Hình sự thì phải chuyển lên cấp trên hoặc cơ quan điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung quy định trong giấy phép hoạt động khoáng sản; kiểm tra các quy định về trật tự công cộng, về quản lý nhân khẩu của các tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản trên địa bàn; giám sát quá trình phục hồi môi trường khi đóng cửa mỏ.

6. Xây dựng phương án bảo đảm ổn định đời sống và sản xuất cho tổ chức, cá nhân do chịu ảnh hưởng của việc khai thác, chế biến khoáng sản mà phải thay đổi nơi cư trú, nơi sản xuất.

7. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Công thương xác định, tham mưu, đề xuất các mỏ khoáng sản trên địa bàn (nếu có) để đưa vào quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản.

Chương III

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP QLNN CỦA CÁC NGÀNH, CÁC CẤP

Điều 12. Phối hợp trong việc thẩm định địa điểm, hồ sơ cấp giấy phép hoạt động khoáng sản

1.1. Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chủ trì phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn và các sở, ban, ngành có liên quan, UBND huyện, thị xã, UBND xã nơi có mỏ tiến hành thẩm định diện tích do tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép hoạt động khoáng sản.

1.2. Khi phối hợp thẩm định thì cơ quan phối hợp cử lãnh đạo và cán bộ có chuyên môn về lĩnh vực cần tham gia, đồng thời phải gánh trách nhiệm của cá nhân tham gia.

1.3. Cán bộ đại diện các cơ quan phối hợp phải cung cấp đầy đủ thông tin thuộc chức năng quản lý liên quan đến diện tích đề nghị được hoạt động khoáng sản cho cơ quan chủ trì, nội dung thông tin phải bảo đảm chính xác, đầy đủ và kịp thời và phải chịu trách nhiệm về thông tin đã cung cấp.

1.4. Các thông tin, ý kiến đề xuất, kiến nghị tại buổi thẩm định của đại diện các cơ quan phối hợp (được thể hiện qua biên bản thẩm định) là ý kiến chính thức của cơ quan phối hợp và làm cơ sở để UBND tỉnh xem xét, quyết định trong việc cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

1.5. Sau 5 ngày, kể từ ngày làm việc, nếu không có ý kiến khác bằng văn bản của các cơ quan phối hợp, sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm rà soát, tổng hợp, báo cáo đầy đủ, trung thực, chính xác kết quả thẩm định với UBND tỉnh để xem xét, quyết định.

Điều 13. Phối hợp trong việc thanh tra, kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất hoạt động khoáng sản

1.1. Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chủ trì phối hợp với các sở: Công thương, Xây dựng, Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh tiến hành thanh tra, kiểm tra định kỳ hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

1.2. Trước ngày 15 tháng 01 hàng năm, cơ quan chủ trì hoàn thành chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra trong năm, trình UBND tỉnh. Sau khi được UBND tỉnh thống nhất, các sở, ngành phối hợp thanh tra, kiểm tra có trách nhiệm cử đại diện tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra. Cán bộ được cử tham gia phải là người có chuyên môn về lĩnh vực quản lý, đồng thời phải chịu trách nhiệm trước thủ trưởng cơ quan chủ quản về chính kiến của mình.

1.3. Kết thúc chương trình thanh, kiểm tra, căn cứ kết quả xử lý, các đề xuất, kiến nghị của các ngành phối hợp, Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

1.4. Theo chức năng, trách nhiệm được giao, các sở, ngành tiến hành thanh tra, kiểm tra đột xuất khi phát hiện các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản có hành vi vi phạm pháp luật.

Điều 14. Phối hợp trong việc lập Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản.

1.1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Công thương, Sở Xây dựng rà soát thực trạng công tác lập quy hoạch khoáng sản, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh lập Quy hoạch hoặc điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

1.2. Sau khi được UBND tỉnh thống nhất chủ trương, sở được giao chủ trì có văn bản yêu cầu các ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã cung cấp các thông tin, tài liệu cần thiết phục vụ cho công tác lập Quy hoạch hoặc điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch.

1.3. Sở Tài nguyên và môi trường cung cấp các thông tin về tiềm năng tài nguyên khoáng sản, thực trạng công tác cấp giấy phép thăm dò, khai thác và tình hình triển khai hoạt động khoáng sản trên địa bàn; các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện thị xã cung cấp các thông tin có liên quan, các đề xuất, kiến nghị. Việc cung cấp các thông tin, các đề xuất, kiến nghị cho cơ quan chủ trì phải đảm bảo thời gian theo yêu cầu và chịu trách nhiệm về tính chính xác về các thông tin, số liệu, tài liệu đã cung cấp.

1.4. Quá trình triển khai lập hoặc điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch, các ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã phải đóng góp ý kiến theo yêu cầu của cơ quan chủ trì và phải chịu trách nhiệm về chất lượng và tính nhất quán của các ý kiến góp ý và đảm bảo về thời hạn góp ý.

1.5. Khi Quy hoạch hoặc điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch được UBND tỉnh phê duyệt, Các sở: Tài nguyên và Môi trường, Công thương, Xây dựng, Nông nghiệp và phát triển nông thôn và các sở, ngành khác có liên quan, UBND các huyện, thị xã cử cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu phối hợp tham gia để công bố quy hoạch.

Điều 15. Phối hợp trong việc bảo vệ tài nguyên khoáng sản

1.1. Sở Tài nguyên và Môi trường phải cung cấp thông tin, số liệu về tiềm năng các loại khoáng sản chưa khai thác cho UBND các huyện, thị xã để có phương án bảo vệ.

1.2. Khi phát hiện việc khai thác, chế biến, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản trái phép xảy ra trên địa bàn, UBND xã phải chỉ đạo lực lượng chức năng đến hiện trường kiểm tra cụ thể, ngăn chặn kịp thời các hành vi trái phép; báo cáo về UBND huyện, thị xã trực tiếp quản lý và Sở Tài nguyên và Môi trường. Thông tin báo cáo phải đảm bảo tính chính xác. Nếu vụ việc xảy ra vượt quá thẩm quyền giải quyết thì phải có phương án đề xuất, kiến nghị.

1.3. Khi nhận được thông tin từ UBND xã, UBND huyện, thị xã phải chỉ đạo và cử lực lượng chức năng phối hợp với UBND xã dùng các biện pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời theo đúng thẩm quyền, trách nhiệm được giao; báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Công thương, UBND tỉnh. Trường hợp các hành vi vi phạm có tính chất phức tạp, xảy ra trên quy mô rộng, vượt quá thẩm quyền giải quyết, kèm theo báo cáo phải có phương án đề xuất, kiến nghị.

1.4. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm tham mưu cho UBND tỉnh phương án giải quyết, có thể thành lập đoàn kiểm tra liên ngành khi cần thiết.

1.5. Các sở, ngành có liên quan cử cán bộ, công chức có trách nhiệm, đáp ứng về chuyên môn, nghiệp vụ tham gia phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện, thị xã, UBND xã để xử lý, giải quyết, ngăn chặn kịp thời các hành vi trái phép về khai thác, chế biến, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản. Sở Tài nguyên và Môi trường phải báo cáo kịp thời về UBND tỉnh kết quả giải quyết, xử lý.

1.6. Trường hợp đột xuất khi có yêu cầu của Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, các sở ngành liên quan và chính quyền địa phương phải kịp thời cử cán bộ, công chức để phối hợp kiểm tra, xử lý.

Chương IV

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG KHOÁNG SẢN SAU KHI CẤP PHÉP

Điều 16. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép thăm dò khoáng sản

1. Trước khi tiến hành hoạt động thăm dò

1.1. Đăng ký hoạt động khảo sát, thăm dò khoáng sản theo giấy phép được cấp tại Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi được phép tiến hành thăm dò.

1.2. Làm các thủ tục để được thuê đất, ký hợp đồng thuê đất đối với diện tích cần phải thuê theo quy định của pháp luật về đất đai.

1.3. Nộp tiền đặt cọc hoặc lệ phí độc quyền thăm dò theo quy định.

2. Trong quá trình hoạt động thăm dò

2.1. Thực hiện đúng các nội dung trong giấy phép thăm dò được cấp.

2.2. Thực hiện các biện pháp bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường, bảo đảm an toàn và vệ sinh lao động trong quá trình thăm dò khoáng sản.

2.3. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoạt động theo quy định.

3. Khi kết thúc hoạt động thăm dò

3.1. Thực hiện các biện pháp phục hồi môi trường, bảo đảm an toàn khu vực thi công các công trình thăm dò.

3.2. Lập báo cáo kết quả thăm dò, trình các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Điều 17. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác khoáng sản

1. Trước khi tiến hành hoạt động khai thác khoáng sản:

1.1. Hoàn thành các thủ tục bồi thường, giải phóng mặt bằng, ký hợp đồng thuê đất trong vòng sáu (06) tháng, kể từ ngày được cấp giấy phép khai thác.

1.2. Ký quỹ phục hồi môi trường trước khi đăng ký hoạt động khai thác khoáng sản tại Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi được phép tiến hành khai thác. Trường hợp chưa ký quỹ phục hồi môi trường sẽ không được đăng ký hoạt động khoáng sản và không được tiến hành làm các thủ tục khai thác khoáng sản.

1.3. Lập thiết kế kỹ thuật thi công và thiết kế mỏ phù hợp với thiết kế cơ sở đã được thẩm định, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường.

1.4. Bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ và thông báo bằng văn bản về trình độ chuyên môn, năng lực quản lý của Giám đốc điều hành mỏ về Sở Tài nguyên và Môi trường.

2. Trong quá trình hoạt động khai thác khoáng sản:

2.1. Thực hiện việc khai thác mỏ theo đúng thiết kế đã được phê duyệt.

2.2. Thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ; thực hiện xử lý chất thải, bảo vệ môi trường theo đúng nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc bản cam kết bảo vệ môi trường đã được phê duyệt; bảo vệ các công trình hạ tầng kỹ thuật đi qua khu mỏ.

2.3. Nộp thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường, nộp tiền thuê đất, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định.

2.4. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản theo

quy định, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân các cấp.

3. Kết thúc khai thác:

3.1. Lập đề án đóng cửa mỏ theo đúng quy định, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để thẩm định.

3.2. Thực hiện việc đóng cửa mỏ và phục hồi môi trường khu vực hoạt động khoáng sản theo đề án được duyệt.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Điều khoản thi hành:

Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Cục thuế tỉnh và các sở, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn, các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản chịu trách nhiệm thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các đơn vị phản ánh qua Sở Tài nguyên và Môi trường, giao Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để xem xét, sửa đổi quy định đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KI. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Minh Kỳ